**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1 THÁNG 2 LỚP CHỒI 1**

**(TỪ NGÀY 03/02 ĐẾN 07/02)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ 2** | **THỨ 3** | **THỨ 4** | **THỨ 5** | **THỨ 6** |
| **Đón trẻ - Trò chuyện sáng** | - Trẻ chuyện với trẻ về tết và mùa xuân | | | | | |
| **Thể** **dục sáng** | - Khởi động: Trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với: đi bình thường, đi kiễng chân, đi bình thường, đi nhón gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, chạy chậm, đi bình thường, chạy nhanh, chạy chậm, chạy chậm dần, đi chậm và dừng lại (về đội hình hàng ngang).  - Trẻ tập bài tập phát triển chung: hô hấp. tay, bụng, chân, bật.  - Hồi tĩnh: Đi thở sâu, hít thở nhẹ nhàng. | | | | | |
| **Hoạt động học**  **Nội dung 1**  **Nội dung 2** | **Khám phá xã hội**  Bé khám phá các loại quả | **Thể chất**  Trèo qua ghế dài 1,5m - 30cm | Nhận biết từ khái quát "hoa - quả" | **Làm quen với toán**  So sánh 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 | **Kể chuyện**  "Quả táo của ai" |
| Làm quen bài hát "Bầu, bí". | Thực hiện tập tạo hình bài tạo hình cùng que gỗ trang 8 | Thực hiện tập tô bài Nét xiên trái và nét xiên phải liền nhau trang 10 | **Âm nhạc**  Nghe hát vườn cây của ba | Thực hiện tập tô bài Nét móc xuôi trang 11 |
| Chơi góc | **1. Góc xây dựng:**   Thể hiện  tinh  thần  đoàn  kết  chờ  đợi,  nhường nhịn  nhau...định  hướng  khi  chơi,  Trẻ tự chọn đồ  chơi  mình thích  và rủ bạn  cùng  chơi.  nhà  hàng,  bệnh  viện,..  - Trẻ biết chọn vật  liệu  phù hợp với  ý  tưởng  xây dựng  (xây  nhà trẻ  chọn  khối gỗ  để  xây)  **2. Góc phân  vai:**  Khả năng  tự  chơi.  Biết  chơi với  tình  huống tưởng  tượng   - Cửa hàng  bán thức  ăn  :  + Trẻ rủ bạn  vào  chơi  chung, cùng  thảo  luận phân  vai chơi và tự xưng  vai với bạn.  + Trẻ biết  tưởng  tượng  ra  tình huống  để chơi.  - Cô vào vai chơi  cùng trẻ, gợi ý tình  huống chơi.  **3. Góc âm nhạc**  - Trẻ tự chọn học cụ  hoặc nhạc cụ để  minh  họa theo  bài  hát  **4. Góc văn học:**  - Trẻ lựa chọn  hình  thức  để  kể  lại câu truyện  mà trẻ  thích .  + Rối tay, rối que,  tranh ảnh.  **5. Góc đọc sách:**  - Trẻ tự chọn sách  đọc.  - Trẻ biết phân  biệt được phần mở  đầu, kết thúc của sách. | | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | * Quan sát: sân trường mùa xuân * Trò chơi vận động: Ném bóng vào rổ, Bật xa liên tục, Thỏ đổi lồng … * Trò chơi dân gian: Cá sấu lên bờ, rồng rắn lên mây … * Chơi tự do: Chơi với một số đồ chơi có trong sân trường: chơi cát, tìm đồ ăn cho con vật, đi cà kheo, chơi ném vòng, vận động liên hoàn: đi trong đường hẹp, bật tại chỗ. * Tưới cây, nhặt lá cây | | | | | |
| Ăn ngủ, vệ sinh | - Khi ăn biết  giữ  trật  tự,  vén  tô nhẹ  nhàng  - Trẻ biết tự xúc ăn, ăn suất, không rơi vãi thức ăn.  - Tập cho trẻ thói quen đánh răng sau các bữa ăn.  - Tập trẻ đánh răng theo các bước.  - Biết ngủ đúng vị trí bạn trai, bạn gái; giữ trật tự khi ngủ.  - Tập cho trẻ  biết xếp quần áo gọn gàng và biết dẹp ghế sau khi thay đồ xong. | | | | | |
| **Học ngoại khóa** | Anh văn, vẽ | Nhịp điệu | Anh văn, vẽ | Nhịp điệu |  |
| **Sinh hoạt chiều** | Trẻ chơi tự do ở  các góc | Trẻ chơi tự do | Trẻ chơi tự  do ở  các  góc biết cất  dẹp đồ  chơi  gọn gàng sau  khi chơi | Ôn các  bài  thơ  đã  học | Trẻ chơi tự do ở các góc |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2 THÁNG 2 LỚP CHỒI 1**

**(TỪ NGÀY 10/02 ĐẾN 14/02)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ 2** | **THỨ 3** | **THỨ 4** | **THỨ 5** | **THỨ 6** |
| **Đón trẻ - Trò chuyện sáng** | - Trẻ chuyện với trẻ về tết và mùa xuân | | | | | |
| **Thể** **dục sáng** | - Khởi động: Trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với: đi bình thường, đi kiễng chân, đi bình thường, đi nhón gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, chạy chậm, đi bình thường, chạy nhanh, chạy chậm, chạy chậm dần, đi chậm và dừng lại (về đội hình hàng ngang).  - Trẻ tập bài tập phát triển chung: hô hấp. tay, bụng, chân, bật.  - Hồi tĩnh: Đi thở sâu, hít thở nhẹ nhàng. | | | | | |
| **Hoạt động học**  **Nội dung 1**  **Nội dung 2** | **Khám phá xã hội**  Hoa cánh  tròn - hoa  cánh dài | **Thể chất**  Trườn theo hướng thẳng chui qua cổng. | **Tạo hình**  Xé dán hoa tua. | **Làm quen với toán**  Tách số lượng 5 thành 2 nhóm nhỏ | **KỂ CHUYỆN**  Kể chuyện sáng tạo theo tranh |
| Làm quen truyện "Sự tích hoa cúc trắng". | Thực hiện tập tạo hình bài cắt dán hoa lá bốn mùa trang 13 | Thực hiện tập toán bài số lượng trong phạm vi 10 trang 12 | **Âm nhạc**  Vỗ tiết tấu chậm "Cả nhà thương nhau" | Thực hiện tập chữ cái bài chữ i trang 13 |
| Chơi góc | **1. Góc xây dựng:**   Thể hiện  tinh  thần  đoàn  kết  chờ  đợi,  nhường nhịn  nhau...định  hướng  khi  chơi,  Trẻ tự chọn đồ  chơi  mình thích  và rủ bạn  cùng  chơi.  nhà  hàng,  bệnh  viện,..  - Trẻ biết chọn vật  liệu  phù hợp với  ý  tưởng  xây dựng  (xây  nhà trẻ  chọn  khối gỗ  để  xây)  **2. Góc phân  vai:**  Khả năng  tự  chơi.  Biết  chơi với  tình  huống tưởng  tượng   - Cửa hàng  bán thức  ăn  :  + Trẻ rủ bạn  vào  chơi  chung, cùng  thảo  luận phân  vai chơi và tự xưng  vai với bạn.  + Trẻ biết  tưởng  tượng  ra  tình huống  để chơi.  - Cô vào vai chơi  cùng trẻ, gợi ý tình  huống chơi.  **3. Góc âm nhạc**  - Trẻ tự chọn học cụ  hoặc nhạc cụ để  minh  họa theo  bài  hát  **4. Góc văn học:**  - Trẻ lựa chọn  hình  thức  để  kể  lại câu truyện  mà trẻ  thích .  + Rối tay, rối que,  tranh ảnh.  **5. Góc đọc sách:**  - Trẻ tự chọn sách  đọc.  - Trẻ biết phân  biệt được phần mở  đầu, kết thúc của sách. | | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | * Quan sát: sân trường mùa xuân * Trò chơi vận động: Ném bóng vào rổ, Bật xa liên tục, Thỏ đổi lồng … * Trò chơi dân gian: Cá sấu lên bờ, rồng rắn lên mây … * Chơi tự do: Chơi với một số đồ chơi có trong sân trường: chơi cát, tìm đồ ăn cho con vật, đi cà kheo, chơi ném vòng, vận động liên hoàn: đi trong đường hẹp, bật tại chỗ. * Tưới cây, nhặt lá cây | | | | | |
| Ăn ngủ, vệ sinh | - Khi ăn biết  giữ  trật  tự,  vén  tô nhẹ  nhàng  - Trẻ biết tự xúc ăn, ăn suất, không rơi vãi thức ăn.  - Tập cho trẻ thói quen đánh răng sau các bữa ăn.  - Tập trẻ đánh răng theo các bước.  - Biết ngủ đúng vị trí bạn trai, bạn gái; giữ trật tự khi ngủ.  - Tập cho trẻ  biết xếp quần áo gọn gàng và biết dẹp ghế sau khi thay đồ xong. | | | | | |
| **Học ngoại khóa** | Anh văn, vẽ | Nhịp điệu | Anh văn, vẽ | Nhịp điệu |  |
| **Sinh hoạt chiều** | Trẻ chơi tự do ở  các góc | Trẻ chơi tự do | Trẻ chơi tự  do ở  các  góc biết cất  dẹp đồ  chơi  gọn gàng sau  khi chơi | Ôn các  bài  thơ  đã  học | Trẻ chơi tự do ở các góc |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3 THÁNG 2 LỚP CHỒI 1**

**(TỪ NGÀY 17/02 ĐẾN 21/02)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ 2** | **THỨ 3** | **THỨ 4** | **THỨ 5** | **THỨ 6** |
| **Đón trẻ - Trò chuyện sáng** | - Trẻ chuyện với trẻ về tết và mùa xuân | | | | | |
| **Thể** **dục sáng** | - Khởi động: Trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với: đi bình thường, đi kiễng chân, đi bình thường, đi nhón gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, chạy chậm, đi bình thường, chạy nhanh, chạy chậm, chạy chậm dần, đi chậm và dừng lại (về đội hình hàng ngang).  - Trẻ tập bài tập phát triển chung: hô hấp. tay, bụng, chân, bật.  - Hồi tĩnh: Đi thở sâu, hít thở nhẹ nhàng. | | | | | |
| **Hoạt động học**  **Nội dung 1**  **Nội dung 2** | **Khám phá xã hội**  Quả nhiều hạt và quả ít hạt | **Thể chất**  Bật  xa 35 - 40cm. | **Tạo hình**  Nặn quả | **Làm quen với toán**  So sánh kích thước  của 3 đối tượng | **ĐỌC THƠ**  Cây dây leo |
| Làm quen bài thơ “Cây dây leo” | Thực hiện tập khám phá khoa học trang 10 | Thực hiện tập toán bài số lượng trong phạm vi 10 trang 13 | **Âm nhạc**  Múa “Bầu và bí”. | Thực hiện tập chữ cái bài chữ k trang 14 |
| Chơi góc | **1. Góc xây dựng:**   Thể hiện  tinh  thần  đoàn  kết  chờ  đợi,  nhường nhịn  nhau...định  hướng  khi  chơi,  Trẻ tự chọn đồ  chơi  mình thích  và rủ bạn  cùng  chơi.  nhà  hàng,  bệnh  viện,..  - Trẻ biết chọn vật  liệu  phù hợp với  ý  tưởng  xây dựng  (xây  nhà trẻ  chọn  khối gỗ  để  xây)  **2. Góc phân  vai:**  Khả năng  tự  chơi.  Biết  chơi với  tình  huống tưởng  tượng   - Cửa hàng  bán thức  ăn  :  + Trẻ rủ bạn  vào  chơi  chung, cùng  thảo  luận phân  vai chơi và tự xưng  vai với bạn.  + Trẻ biết  tưởng  tượng  ra  tình huống  để chơi.  - Cô vào vai chơi  cùng trẻ, gợi ý tình  huống chơi.  **3. Góc âm nhạc**  - Trẻ tự chọn học cụ  hoặc nhạc cụ để  minh  họa theo  bài  hát  **4. Góc văn học:**  - Trẻ lựa chọn  hình  thức  để  kể  lại câu truyện  mà trẻ  thích .  + Rối tay, rối que,  tranh ảnh.  **5. Góc đọc sách:**  - Trẻ tự chọn sách  đọc.  - Trẻ biết phân  biệt được phần mở  đầu, kết thúc của sách. | | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | * Quan sát: sân trường mùa xuân * Trò chơi vận động: Ném bóng vào rổ, Ô tô và chim sẻ, Bật xa liên tục, Thỏ đổi lồng … * Trò chơi dân gian: Cá sấu lên bờ, rồng rắn lên mây … * Chơi tự do: Chơi với một số đồ chơi có trong sân trường: chơi cát, tìm đồ ăn cho con vật, đi cà kheo, chơi ném vòng, vận động liên hoàn: đi trong đường hẹp, bật tại chỗ. * Tưới cây, nhặt lá cây | | | | | |
| Ăn ngủ, vệ sinh | - Khi ăn biết  giữ  trật  tự,  vén  tô nhẹ  nhàng  - Trẻ biết tự xúc ăn, ăn suất, không rơi vãi thức ăn.  - Tập cho trẻ thói quen đánh răng sau các bữa ăn.  - Tập trẻ đánh răng theo các bước.  - Biết ngủ đúng vị trí bạn trai, bạn gái; giữ trật tự khi ngủ.  - Tập cho trẻ  biết xếp quần áo gọn gàng và biết dẹp ghế sau khi thay đồ xong. | | | | | |
| **Học ngoại khóa** | Anh văn, vẽ | Nhịp điệu | Anh văn, vẽ | Nhịp điệu |  |
| **Sinh hoạt chiều** | Ôn các  bài  thơ  đã  học | Trẻ chơi tự do | Trẻ chơi tự  do ở  các  góc biết cất  dẹp đồ  chơi  gọn gàng sau  khi chơi | Ôn các bài thơ đã học | Trẻ chơi tự do ở các góc |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4 THÁNG 2 LỚP CHỒI 1**

**(TỪ NGÀY 24/02 ĐẾN 28/02)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ 2** | **THỨ 3** | **THỨ 4** | **THỨ 5** | **THỨ 6** |
| **Đón trẻ - Trò chuyện sáng** | - Trẻ chuyện với trẻ về tết và mùa xuân | | | | | |
| **Thể** **dục sáng** | - Khởi động: Trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với: đi bình thường, đi kiễng chân, đi bình thường, đi nhón gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, chạy chậm, đi bình thường, chạy nhanh, chạy chậm, chạy chậm dần, đi chậm và dừng lại (về đội hình hàng ngang).  - Trẻ tập bài tập phát triển chung: hô hấp. tay, bụng, chân, bật.  - Hồi tĩnh: Đi thở sâu, hít thở nhẹ nhàng. | | | | | |
| **Hoạt động học**  **Nội dung 1**  **Nội dung 2** | **Khám phá xã hội**  Khám phá cây xanh | **Thể chất**  Ném trúng đích nằm ngang | **Tạo hình**  Xé dán cây xanh | **Làm quen với toán**  Đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 | **KỂ CHUYỆN**  Sự tích hoa cúc trắng |
| Làm quen bài hát "Lý cây xanh". | Thực hiện tập khám phá khoa học trang 11 | Thực hiện tập tô bài nét móc ngược trang 12 | **Âm nhạc**  Dạy hát “Lý cây xanh” | Thực hiện tập chữ cái bài chữ l trang 15 |
| Chơi góc | **1. Góc xây dựng:**   Thể hiện  tinh  thần  đoàn  kết  chờ  đợi,  nhường nhịn  nhau...định  hướng  khi  chơi,  Trẻ tự chọn đồ  chơi  mình thích  và rủ bạn  cùng  chơi.  nhà  hàng,  bệnh  viện,..  - Trẻ biết chọn vật  liệu  phù hợp với  ý  tưởng  xây dựng  (xây  nhà trẻ  chọn  khối gỗ  để  xây)  **2. Góc phân  vai:**  Khả năng  tự  chơi.  Biết  chơi với  tình  huống tưởng  tượng   - Cửa hàng  bán thức  ăn  :  + Trẻ rủ bạn  vào  chơi  chung, cùng  thảo  luận phân  vai chơi và tự xưng  vai với bạn.  + Trẻ biết  tưởng  tượng  ra  tình huống  để chơi.  - Cô vào vai chơi  cùng trẻ, gợi ý tình  huống chơi.  **3. Góc âm nhạc**  - Trẻ tự chọn học cụ  hoặc nhạc cụ để  minh  họa theo  bài  hát  **4. Góc văn học:**  - Trẻ lựa chọn  hình  thức  để  kể  lại câu truyện  mà trẻ  thích .  + Rối tay, rối que,  tranh ảnh.  **5. Góc đọc sách:**  - Trẻ tự chọn sách  đọc.  - Trẻ biết phân  biệt được phần mở  đầu, kết thúc của sách. | | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | * Quan sát: sân trường mùa xuân * Trò chơi vận động: Ném bóng vào rổ, Ô tô và chim sẻ, Bật xa liên tục, Thỏ đổi lồng … * Trò chơi dân gian: Cá sấu lên bờ, rồng rắn lên mây … * Chơi tự do: Chơi với một số đồ chơi có trong sân trường: chơi cát, tìm đồ ăn cho con vật, đi cà kheo, chơi ném vòng, vận động liên hoàn: đi trong đường hẹp, bật tại chỗ. * Tưới cây, nhặt lá cây | | | | | |
| Ăn ngủ, vệ sinh | - Khi ăn biết  giữ  trật  tự,  vén  tô nhẹ  nhàng  - Trẻ biết tự xúc ăn, ăn suất, không rơi vãi thức ăn.  - Tập cho trẻ thói quen đánh răng sau các bữa ăn.  - Tập trẻ đánh răng theo các bước.  - Biết ngủ đúng vị trí bạn trai, bạn gái; giữ trật tự khi ngủ.  - Tập cho trẻ  biết xếp quần áo gọn gàng và biết dẹp ghế sau khi thay đồ xong. | | | | | |
| **Học ngoại khóa** | Anh văn, vẽ | Nhịp điệu | Anh văn, vẽ | Nhịp điệu |  |
| **Sinh hoạt chiều** | Ôn các  bài  thơ  đã  học | Trẻ chơi tự do | Tập trẻ nhận xét sản phẩm tạo hình | Trẻ xem sách | Trẻ chơi tự do ở các góc |